

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH THẠNH
THÀNH PHỐ CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 02/2024/HS-ST

Ngày 30-01-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH THẠNH, TP. CẦN THƠ

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Nhật Trường.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc;

2. Bà Trần Thị Diễm Châu.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Đặng Thị Mỹ Y - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa:** Ông Châu Văn Lộc - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 01 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 51/2023/TLST-HS ngày 20 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Huỳnh Văn P, sinh năm 1983, N sinh: An Giang; Nơi thường trú: Khóm H, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang; Nơi ở hiện nay: Ấp V, xã V, huyện V, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 2/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn Bé S, sinh năm 1965 và bà Lê Thị Út C, sinh năm 1964; anh chị em ruột: Không có; Vợ: Mã Thị Q, sinh năm 1988; con có 01 người, sinh năm 2015; Tiền án: Không; tiền sự: 02 lần: Ngày 01/3/2022 bị Ủy ban nhân dân phường T, quận Ô ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính 2.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”, chưa nộp phạt; ngày 12/7/2023 bị Công an xã V, huyện V ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, chưa nộp phạt; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16 tháng 10 năm 2023 cho đến nay (Bị cáo có mặt).

Bị hại: Công ty CP Đ.

Đại diện theo pháp luật: Ông Trần Đình K- chức vụ: Giám đốc

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn Mười M, sinh năm 1965.

Địa chỉ: Số H đường C, phường B, quận B, thành phố Cần Thơ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Bà Nguyễn Thị Kim D, sinh năm 1978.

Ông Trần Văn H, sinh năm 1967.

Cùng địa chỉ: Ấp H, xã P, huyện T, tỉnh An Giang

Cháu Nguyễn Thị Anh T, sinh năm 2008

Đại diện giám hộ: Bà Trương Thị H1, sinh năm 1987;

Cùng địa chỉ: Ấp V, xã V, huyện V, thành phố Cần Thơ.

Ông Nguyễn Anh L, sinh năm 1983.

Bà Mã Thị Q, sinh năm 1988.

Cùng địa chỉ: Ấp V, xã V, huyện V, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 22/8/2023 Công an xã V, huyện V nhận được tố giác của quần chúng nhân dân, tố giác đối tượng Huỳnh Văn P và Mã Thị Q có hành vi cắt trộm dây kẽm gai tuyến cao tốc Lộ Tẻ - Rạch sỏi, đoạn thuộc xã V. Công an xã V đã mời P và Q làm việc, P và Q đã thừa nhận hành vi phạm tội. Vụ việc được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện V điều tra theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra xác định từ ngày 01/8/2023 đến ngày 21/8/2023 bị cáo P đã nhiều lần cắt trộm dây kẽm gai tại tuyến đường C - Rạch S thuộc địa bàn xã V. Cụ thể như sau:

Từ ngày 01/8/2023 đến ngày 14/8/2023 do không có tiền tiêu xài cá nhân và mua ma túy sử dụng nên bị cáo P đã nảy sinh ý định cắt trộm dây kẽm gai tại đường cao tốc để bán, bị cáo P chuẩn bị 01 cây kim cắt sắt, dây cao su, dao, kéo để cắt trộm dây kẽm gai. Từ ngày 01/8/2023 đến ngày 14/8/2023 bị cáo P một mình đạp xe đạp đến tuyến đường cao tốc địa bàn xã V cắt trộm một ngày 02 buổi, buổi sáng và buổi chiều, trong một ngày trộm được từ 60kg đến 80kg dây kẽm gai. Tổng số kẽm gai cắt trộm của những ngày trên được khoảng từ 840kg đến 1.120kg, đem bán cho người mua phế liệu với giá 7.000 đồng/1kg. T1 lợi từ khoảng 5.880.000 đồng đến 7.840.000 đồng, số tiền trên bị cáo P đã mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân hết.

Từ ngày 15/8/2023 đến ngày 21/8/2023 bị cáo P rủ Q (vợ của P) cùng đi trộm dây kẽm gai thì Q đồng ý. Bị cáo P đạp xe đạp chở Q đến đường cao tốc thuộc địa bàn xã V để cắt trộm dây kẽm gai, trong một ngày trộm được từ 60kg đến 80kg, riêng ngày 19/8/2023 bị cáo P và Q cắt trộm được 113kg dây kẽm gai. Tổng số kẽm gai bị cáo P và Q cắt trộm của những ngày trên được từ 473kg đến 593kg dây kẽm gai, bị cáo P cùng với Q đem bán cho người mua ve chai, vừa phế

liệu Nguyễn T2 tại ấp H, xã P, huyện T, tỉnh An Giang và vừa phế liệu Phát Tài tại ấp V, xã V, bán với giá 7.000 đồng/kg. T1 lợi số tiền khoảng 3.311.000 đồng đến 4.151.000 đồng. Số tiền trên bị cáo P và Q đã mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân hết. Đến ngày 16/10/2023 P một mình tiếp tục đạp xe đến đường cao tốc thuộc địa bàn xã V để cắt trộm được 100kg dây kẽm gai thì bị Công an xã V phát hiện thu giữ tang vật. Cơ quan điều tra đã thu hồi được tổng số 356kg dây kẽm gai do bị cáo P và Q cắt trộm.

Căn cứ vào Kết luận định giá tài sản số: 33/KL-HĐĐGTS, ngày 12/9/2023 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự - Ủy ban nhân dân huyện V kết luận 256kg dây kẽm gai có trị giá: 2.048.000 đồng

Căn cứ vào Kết luận định giá tài sản số: 38/KL-HĐĐGTS, ngày 31/10/2023 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự - Ủy ban nhân dân huyện V kết luận 100kg dây kẽm gai có trị giá: 800.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Phía bị hại yêu cầu bồi thường 11.991.000 đồng nhưng chưa bồi thường.

Vật chứng còn tạm giữ gồm: 356kg dây kẽm gai; 01 chiếc xe đạp kiểu nữ màu nâu; 01 chiếc xe đạp kiểu nữ màu xanh; 01 sợi dây cao su màu đen; 01 sợi dây cao su gắn hai đầu móc kim loại ở hai đầu, dây có màu xanh – vàng; 01 sợi dây cao su gắn hai đầu móc kim loại ở hai đầu, dây có màu đỏ- xanh- đen –vàng; 09 sợi dây nilon màu bạc; 01 cây kéo có cán bằng nhựa màu đen, có hai đầu lưỡi bị gãy; 01 con dao thái lan lưỡi bằng kim loại dài 23cm, có cán bằng gỗ; 01 con dao dài 16cm lưỡi bằng kim loại, cán bằng nhựa màu xanh.

Trong quá trình điều tra bị cáo Huỳnh Văn P đã thừa nhận hành vi của mình có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Tại Cáo trạng số 01/CT-VKSVT ngày 20/12/2023 đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ truy tố bị cáo Huỳnh Văn P phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Trong phần tranh luận, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thạnh phát biểu quan điểm giải quyết vụ án đã đưa ra những chứng cứ, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo và những tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, đề nghị:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173, Điều 38, điểm s khoản 1, 2 điều 51, của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn P từ 02 năm tù đến 02 năm 06 tháng tù giam.

Về hình phạt bổ sung miễn cho bị cáo P do có hoàn cảnh khó khăn.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa do phía bị hại yêu cầu nhận lại 356kg dây kẽm gai đã qua sử dụng và chỉ yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 9.143.000 đồng và phía bị cáo cũng đồng ý bồi thường số tiền trên nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật

Tổ tụng hình sự.

- Đối với: 01 sợi dây cao su màu đen; 01 sợi dây cao su gắn hai đầu móc kim loại ở hai đầu, dây có màu xanh – vàng; 01 sợi dây cao su gắn hai đầu móc kim loại ở hai đầu, dây có màu đỏ- xanh- đen –vàng; 09 sợi dây nilon màu bạc; 01 cây kéo có cán bằng nhựa màu đen có hai đầu lưỡi bị gãy; 01 con dao thái lan lưỡi bằng kim loại dài 23cm, có cán bằng gỗ; 01 con dao dài 16cm lưỡi bằng kim loại, cán bằng nhựa màu xanh liên quan đến vụ án không có giá trị sử dụng nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy.

- Đối với: 01 chiếc xe đạp kiểu nữ màu nâu; 01 chiếc xe đạp kiểu nữ màu xanh; là phương tiện phạm tội nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu sung quỹ nhà nước.

- Đối với 356kg dây kẽm gai là của bị hại và bị hại có yêu cầu nhận lại nên đề nghị Hội đồng xét xử trả lại.

Khi được nói lời sau cùng, bị cáo ăn năn về hành vi phạm tội của mình và mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Đối với hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, Hội đồng xét xử xác định các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai trong quá trình điều tra, việc vắng mặt của bị hại không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên vẫn tiến hành xét xử theo quy định tại Điều 292, của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về nội dung:

Tại phiên tòa hôm nay Đại diện Viện kiểm sát huyện V, thành phố Cần Thơ thực hành quyền công tố và phát biểu luận tội trên cơ sở thẩm vấn công khai tại phiên tòa, căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án truy tố bị cáo Huỳnh Văn P phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng quy định pháp luật.

[3] Về tội danh và hình phạt: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo

thừa nhận hành vi phạm tội, đã có cơ sở thấy rằng Huỳnh Văn P đã có hành vi lén lút lấy trộm dây kẽm gai trên tuyến cao tốc Lộ Tẻ - Rạch S nhiều lần, mặc dù mỗi lần trộm cắp tài sản có giá trị dưới 2.000.000 đồng nhưng bản thân P đã có 01 tiền sự về hành vi “Trộm cắp tài sản”, do đó truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có cơ sở là đúng người đúng tội.

[4] Về tính chất mức độ hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân, là một trong những khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự địa phương chỉ vì chạy lòng lạo động mà muốn có tiền tiêu xài nên bị cáo đã cố ý lấy trộm kẽm gai của công ty Đ. Mặc khác bị cáo có nhân thân xấu, do đó, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc tương xứng đối với bị cáo và cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhưng phải đảm bảo đủ dài để bị cáo ăn năn hối lỗi về hành vi phạm tội của mình và tiếp tục học tập, tu dưỡng, rèn luyện bản thân trở thành công dân chấp hành nghiêm pháp luật và cũng răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, bị cáo có học vấn thấp và cha bị cáo là người có công cách mạng theo quy định điểm s khoản 1, 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

[5] Về áp dụng hình phạt bổ sung: Tại phiên tòa đại diện viện kiểm sát đề nghị miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo P.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Phía bị hại yêu cầu nhận lại số tài sản bị mất 356kg dây kẽm gai và yêu cầu bị cáo bồi thường khắc phục hậu quả 9.143.000 đồng và bị cáo cũng đồng ý thấy rằng, căn cứ vào Kết luận định giá tài sản số: 38/KL-HĐĐGTS, ngày 31/10/2023 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân huyện V kết luận: Dây kẽm gai có giá trị là $8.000\text{đồng/kg} \times 356\text{kg} = 2.848.000$ đồng nên tổng yêu cầu ban đầu $11.991.000$ đồng - $2.848.000$ đồng = $9.143.000$ đồng là phù hợp.

[7] Về vật chứng: Đối với: 01 sợi dây cao su màu đen; 01 sợi dây cao su gắn hai đầu móc kim loại ở hai đầu, dây có màu xanh - vàng; 01 sợi dây cao su gắn hai đầu móc kim loại ở hai đầu, dây có màu đỏ- xanh- đen - vàng; 09 sợi dây nilon màu bạc; 01 cây kéo có cán bằng nhựa màu đen có hai đầu lưỡi bị gãy; 01 con dao thái lan lưỡi bằng kim loại dài 23cm, có cán bằng gỗ; 01 con dao dài 16cm lưỡi bằng kim loại, cán bằng nhựa màu xanh không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với: 01 chiếc xe đạp kiểu nữ màu nâu; 01 chiếc xe đạp kiểu nữ màu xanh; là phương tiện phạm tội nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

- Đối với 356 kg dây kẽm gai của phía bị hại và phía bị hại yêu cầu nhận lại nên trả lại là phù hợp.

- Đối với Mã Thị Q, do các lần trộm dây kẽm gai đều có giá trị dưới 2.000.000 đồng nên chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự, Công an huyện V đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

- Đối với bà Nguyễn Thị Kim D không biết dây kẽm gai do P và Q trộm cắp đem bán cho bà D nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với bà D là phù hợp. Bà D yêu cầu Phúc và Q bồi thường lại cho bà 560.000 đồng và tại đơn xin vắng mặt bà D không yêu cầu bị cáo P cùng với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Q liên đới bồi thường 560.000 đồng nên không xem xét giải quyết.

Đối với cháu Nguyễn Thị Anh T không biết dây kẽm gai do P và Q trộm cắp đem bán cho T nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với T là phù hợp.

[8] Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở, phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[9] Bị cáo P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo qui định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[10] Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Huỳnh Văn P** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xử phạt bị cáo **Huỳnh Văn P** 02 (Hai) năm 06 (S) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 16/10/2023.

2. Về hình phạt bổ sung miễn cho bị cáo Huỳnh Văn P.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584 Bộ luật dân sự 2015

Ghi nhận sự tự nguyện bồi thường giữa bị cáo P và đại diện phía bị hại, bị cáo phải bồi thường số tiền khắc phục hậu quả 9.143.000 đồng cho bị hại.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ bồi thường nói trên thì phải chịu thêm lãi xuất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự, tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành.

4. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 sợi dây cao su màu đen; 01 sợi dây cao su gắn hai đầu móc kim loại ở hai đầu, dây có màu xanh – vàng; 01 sợi dây cao su gắn hai đầu móc kim loại ở hai đầu, dây có màu đỏ- xanh- đen –vàng; 09 sợi dây nilon màu bạc; 01 cây kéo có cán bằng nhựa màu đen; có hai đầu lưỡi bị gãy; 01

con dao thái lan lưỡi bằng kim loại dài 23cm, có cán bằng gỗ; 01 con dao dài 16cm lưỡi bằng kim loại, cán bằng nhựa màu xanh.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 chiếc xe đạp kiểu nữ màu nâu; 01 chiếc xe đạp kiểu nữ màu xanh.

- Trả lại cho bị hại 356 kg dây kẽm gai.

(Vật chứng được lưu giữ tại kho vật chứng thuộc Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Thạnh theo Quyết định chuyển vật chứng số: 01/QĐ-VKSVT-HS ngày 20/12/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thạnh).

5. Về án phí: Bị cáo Huỳnh Văn P phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 457.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ để Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Cần Thơ;
- VKSND thành phố Cần Thơ;
- VKSND huyện Vĩnh Thạnh;
- CAND huyện Vĩnh Thạnh;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Thạnh;
- Sở Tư pháp thành phố Cần Thơ;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Nhật Trường